

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2020/HS-ST
Ngày: 16-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H - TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Kiêm - Cán bộ nghỉ hưu;
Ông Nguyễn Ngọc Phán - Hiệu trưởng trường
THCS Hải Tây, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Kim Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Côn - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Nam Định, Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1993. Tên gọi khác: Không. Nơi sinh và nơi cư trú: Tổ dân phố số 20, thị trấn T, huyện H, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1969 và con bà: Bùi Thị Ph, sinh năm 1973; Gia đình có 03 anh, chị em. Bị cáo là con thứ 02; Có vợ là Bùi Thị Th, sinh năm 1993, có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/5/2020 đến ngày 14/5/2020 thì chuyển tạm giam cho đến nay. “có mặt”

- Người làm chứng:

1. Anh Phạm Đình Kh
2. Anh Mai Quang T,
3. Anh Đặng Văn H,
4. Anh Trần Quang H,
5. Anh Trần D,
6. Anh Nguyễn Văn C,
7. Anh Đinh Đức TR,

8. Chị Nguyễn Như Ng,
9. Chị Hồ Thị Hoài L
10. Chị Lò Thu H
11. Chị Dương Thùy Yến V
12. Anh Nguyễn Chí T
13. Chị Vũ Thị Th

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 07-5-2020, Tr gọi điện thoại rủ Trần Quang H, sinh năm 1986, ở xóm V, xã H, huyện Hđi uống rượu. H đồng ý và nói với Tr để thêm một số người bạn của H đến rồi cùng đi. Tr hỏi những người đó có biết sử dụng ma túy tổng hợp không, H trả lời có, Tr nói “ok, để em thiết kế”. Sau khi ăn uống xong, khoảng 23 giờ cùng ngày, Tr, H cùng bạn của H gồm: Phạm Đình Kh sinh năm 1989, ở tổ dân phố số 22, thị trấn Th; Nguyễn Văn C sinh năm 2000, ở xóm 9; Trần D, sinh năm 1993, ở xóm V, đều ở xã H; Đinh Đức Tr, sinh năm 1997; Nguyễn Như Ng, sinh năm 1997, đều ở Hà Nội; Hồ Thị Hoài L, sinh năm 2003, ở tỉnh Bắc Giang; Lò Thu H, sinh năm 2000, ở tỉnh Sơn La; Dương Thùy Yến V, sinh năm 2003, ở Bà Rịa Vũng Tàu và Nguyễn Chí T, sinh năm 1985, ở thành phố Hồ Chí Minh đến quán Balabum ở TDP số 22 thị trấn Th do chị Vũ Thị Th, sinh năm 1994 trú tại tổ dân phố số 19, thị trấn Th làm chủ để hát karaoke. Sau khi hát được khoảng 15 phút thì Tr lấy trong người ra 01 gói nilon bên trong chứa 10 viên nén có nhiều màu sắc khác nhau đưa cho mỗi người nửa viên để sử dụng. Các đối tượng đều sử dụng, có người dùng hết, có người chỉ dùng một ít. Còn lại 5,5 viên Tr bỏ vào gói nilon và để lên hộc tường ngay phía sau vị trí Tr ngồi.

Khoảng 30 phút sau, Tr lấy trong người ra 01 gói nilon, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy, còn Kh lấy 01 chiếc đĩa sứ và giấy ăn để sẵn trên bàn đốt nóng đĩa rồi đưa cho Tr cùng 01 chiếc thẻ cứng. Tr đổ một nửa gói các hạt tinh thể màu trắng là ma túy lên mặt đĩa, dùng chiếc thẻ cứng nghiền nát thành dạng bột để các đối tượng sử dụng. C dùng 01 tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng và 03 đầu tàu thuốc lá Vinataba cuộn thành chiếc ống để các đối tượng cùng hít **ma túy**. Sau khi sử dụng xong, các đối tượng bật nhạc công suất lớn, cùng nhau nhảy múa. Khoảng 30 phút sau thì Đặng Văn H và Mai Quang T, đều sinh năm 1990, ở tổ dân phố số 22, thị trấn Th đến. Lúc này, Tr lấy số ma túy đã nghiền còn lại trước đó để các đối tượng cùng tiếp tục sử dụng. Đến khoảng 00 giờ 45 phút ngày 08/5/2020, tổ công tác Công an huyện H kiểm tra phát hiện các đối tượng đang sử dụng trái phép chất ma túy, thu giữ tại hộc tường phía sau lưng Tr đang ngồi 01 túi nilon bên trong có chứa 5,5 viên nén trong đó có 02

màu tím một mặt có hình đầu lâu, một mặt có dòng chữ “MB”, 2,5 viên nén màu xanh dương có hình ngũ giác, 01 viên nén màu xanh lá cây (ký hiệu M1); Thu giữ ở dưới kê ghế Sofa ngay phía bên tay trái Tr đang ngồi 01 gói nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu M2). Tr khai nhận túi nilon chứa 5,5 viên nén là thuốc lắc, túi nilon chứa các hạt tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine. Số **ma túy** trên Tr mua của một người đàn ông không biết tên, địa chỉ tại một quán Bar trong Sài Gòn với giá 3.000.000 đồng trước khi bị bắt gần một tháng. Ngày 07-5-2020 bị cáo mang theo để các đối tượng cùng nhau sử dụng.

Ngoài ra Cơ quan Công an còn thu giữ 01 đĩa sù; 01 ống hút được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng; 03 đầu tẩu thuốc lá Vinataba; 01 thẻ nhựa cứng các đối tượng dùng để sử dụng ma túy và 01 điện thoại Iphone 7, màu hồng, có số thuê bao 0968107000 của Tr. Quá trình điều tra, Tr đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 493/GĐKTHS ngày 11-5-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu gồm 5,5 viên nén được niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: MDMA. Tổng khối lượng mẫu M1: 2,146gam. Mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng được niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Khối lượng mẫu M2: 0,629gam.

Bản cáo trạng số 59/CT-VKSHH ngày 21 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Nguyễn Thành Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thành Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Tr từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 5 năm 2020. **Không áp dụng hình** phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng của vụ án đã thu giữ trong quá trình điều tra theo quy định pháp luật.

- Trong phần tranh luận: Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận.

- Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa những người làm chứng, người đại diện hợp pháp của người làm chứng đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa nhưng vắng mặt. Tuy nhiên hồ sơ vụ án thể hiện đầy đủ lời khai của họ trong quá trình điều tra. Việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó căn cứ Điều 293, 296 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Thành Tr tại phiên tòa được chứng minh bằng biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang; Bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; Lời khai của những người làm chứng cùng các tài liệu khác đã được lưu trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Hồi 00 giờ 45 phút, ngày 08-5-2020, tại quán Karaoke Balabum, thuộc tổ dân phố số 22, thị trấn Th, huyện H, tỉnh Nam Định, tổ công tác của Công an huyện H phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thành Tr đang cất giấu trái phép 01 gói ma túy loại MDMA có khối lượng 2,146 gam và 01 gói ma túy loại Ketamin có khối lượng 0,629 gam để sử dụng. Hành vi nêu trên của Nguyễn Thành Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội: Hành vi đó không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Ma túy đã và đang gây tác hại xấu cho sức khỏe của người sử dụng; làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, làm khánh kiệt về kinh tế, phá hoại hạnh phúc gia đình và chính ma túy là nguyên nhân làm gia tăng nhiều loại tội phạm và làm lan truyền nhiều loại bệnh dịch nguy hiểm. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi đã tàng trữ hai chất ma túy để sử dụng. Do đó, cần ấn định cho bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[4] Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân đối với bị cáo thì thấy: Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn Thành Tr không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn, hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là lao động chính trong gia đình và đang nuôi con nhỏ có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử có thể xem xét giảm nhẹ khi lượng hình đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Tuy nhiên, theo lời khai của bị cáo cũng như các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đều thể hiện, bị cáo là lao động chính, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Do vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo 01 túi nilon bên trong có chứa 5,5 viên nén (ký hiệu M1) và 01 gói nilon bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng (ký hiệu M2) niêm phong gửi giám định. Sau khi giám định xác định Mẫu M1 là ma túy. Loại ma túy: MDMA, tổng khối lượng là: 2,146gam. Mẫu M2 là ma túy. Loại ma túy: Ketamine, tổng khối lượng là: 0,629gam. Xét đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc ống hút được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng, các đối tượng dùng để sử dụng ma túy cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 có số thuê bao 0968107000 là của Nguyễn Thành Tr không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Đối với 01 đĩa sứ; 03 đầu tàu thuốc lá Vinataba; 01 thẻ nhựa cứng, các đối tượng dùng để sử dụng ma túy. Xét thấy không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với Đặng Văn H, Mai Quang T, Phạm Đình Kh, Nguyễn Văn C, Trần Quang H, Trần D, Đinh Đức Tr, Nguyễn Như Ng, Hồ Thị Hoài L, Lò Thu H, Dương Thùy Yên V và Nguyễn Chí T đã sử dụng trái phép chất ma túy ngày 08/5/2020 đã vi phạm khoản 1, Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP. Do đó, Công an huyện Hra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên là phù hợp.

- Người đàn ông bán ma túy cho Nguyễn Thành Tr do Tr không biết tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xác minh, xử lý.

- Chị Vũ Thị Thďĩ cho thuê phòng hát karaoke nhưng không biết các đối tượng dùng cơ sở của mình để sử dụng trái phép chất ma túy nên không đề cập xử lý bằng pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành Tr phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành Tr 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08 tháng 5 năm 2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc ống hút được cuốn bằng tờ tiền mệnh giá 50.000 đồng mà các đối tượng dùng để sử dụng ma túy.

- Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành Tr 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu hồng đã cũ, có số thuê bao 0968107000 nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong hoàn trả mẫu vật sau giám định số 493/GĐKTHS ngày 11-5-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; 01 đĩa sù; 03 đầu tẩu thuốc lá Vinataba; 01 thẻ nhựa cứng kích thước (5x7)cm.

(Vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H ngày 08-9-2020).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thành Tr phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện + tỉnh: 02 bản;
- Công an huyện H: 02 bản;
- Chi cục THADS huyện: 01 bản;
- UBND thị trấn Th: 01 bản;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Bị cáo: 01 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 01 bản;
- Lưu văn phòng.

Phạm Thúy Nga

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi **16 giờ 15 phút**, ngày 12 tháng 11 năm 2019;

Tại: Nhà văn hóa huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Kiêm

Ông Bùi Văn Bình

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý **số 61/2019/TLST-HS** ngày 17 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo Bùi Hữu Nam, sinh 1992; nơi sinh: huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Xóm 13, xã Trục Đại, huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định;

Căn cứ vào Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Ý kiến của ông Trần Văn Kiêm:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Bùi Hữu Nam phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Hữu Nam 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 8 năm 2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

.....
(Các vật chứng nêu trên được mô tả như Biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hải Hậu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu ngày 24-10-2019).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Bùi Hữu Nam phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Ý kiến của bà Phạm Thúy Nga và ông **Bùi Văn Bình** hoàn toàn nhất trí với ý kiến của ông Trần Văn Kiêm.

Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi 16 giờ 35 phút cùng ngày.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT
XỬ**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN
TOÀ**

Phạm Thúy Nga

Công an huyện Hải Hậu phát hiện bắt quả tang Nguyễn Thành Trung đang cất giấu trái phép 01 gói MDMA có khối lượng 2,146 gam và 01 gói Ketamin có khối lượng 0,629 gam để sử dụng. *Tổng tỷ lệ ma túy của 2 chất là 46,065%*